

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phân bổ vốn Quỹ Bảo trì đường bộ cho các tuyến đường tỉnh,  
đường huyện cần sửa chữa vừa và sửa chữa lớn năm 2016**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 49/QĐ-QBTTW ngày 30/12/2015 của Quỹ Bảo trì đường bộ trung ương về việc giao nguồn 35% thu phí ô tô từ Quỹ Bảo trì đường bộ trung ương cho các Quỹ Bảo trì đường bộ địa phương năm 2016;

Căn cứ Quyết định số 2254/QĐ-UBND ngày 18/11/2015 của UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư các tuyến đường cần sửa chữa vừa và sửa chữa lớn sử dụng nguồn Quỹ Bảo trì đường bộ năm 2016;

Căn cứ Quyết định số 2529/QĐ-UBND ngày 16/12/2015 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc giao chi tiêu kế hoạch Nhà nước năm 2016;

Căn cứ Công văn số 181/CV-HĐND ngày 28/6/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân bổ Quỹ Bảo trì đường bộ năm 2016 để sửa chữa các tuyến đường tỉnh và đường huyện;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 701/TTr-SKHĐT ngày 07/6/2016,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phân bổ nguồn vốn Quỹ Bảo trì đường bộ cho các tuyến đường tỉnh, đường huyện cần sửa chữa vừa và sửa chữa lớn năm 2016 như sau:

1. Kinh phí phân bổ: **17.500.000.000 đồng** (Mười bảy tỷ năm trăm triệu đồng), chi tiết theo Phụ lục gửi kèm.

2. Nguyên tắc phân bổ:

- Theo Quyết định số 2254/QĐ-UBND ngày 18/11/2015 của UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư các tuyến đường cần sửa chữa vừa và sửa chữa lớn sử dụng nguồn Quỹ Bảo trì đường bộ năm 2016;

- Phân bổ các tuyến đường tỉnh, đường huyện cần sửa chữa vừa và sửa chữa lớn đã có Quyết định phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật (Quyết định phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình).

3. Nguồn vốn: Quyết định số 49/QĐ-QBTTW ngày 30/12/2015 của Quỹ Bảo trì đường bộ trung ương về việc giao nguồn 35% thu phí ô tô từ Quỹ Bảo trì đường bộ trung ương cho các Quỹ Bảo trì đường bộ địa phương năm 2016.

4. Thời gian thực hiện: Năm 2016.

**Điều 2.** Các chủ đầu tư có tên tại Điều 1 Quyết định này có trách nhiệm sử dụng vốn đúng mục đích, đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Tài chính, Giao thông Vận tải, Kho bạc nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./*za*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH<sup>II</sup>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đặng Ngọc Quỳnh**

**PHỤ LỤC**  
**PHÂN BÒ NGUỒN VỐN QUỸ BẢO TRÌ ĐƯỜNG BỘ CHO CÁC TUYẾN ĐƯỜNG TỈNH, HUYỆN**  
**CÀN SỬA CHỮA VỮA VÀ SỬA CHỮA LỚN NĂM 2016**

(Kèm theo Từ trình số 1260/TT-UBND ngày 20/6/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Sit	Tên đường/ Lý trình	Chiều dài (m)	Quyết định phê duyệt BCKTKT/ Quyết định phê duyet TKBVTC	Tổng mức đầu tư	Ngân sách tỉnh hỗ trợ (Nguồn Quỹ BTDB tỉnh HY 2016)	Chú đầu tư
1	2	3	4	5	6	7
	<b>TỔNG SỐ (=A+B)</b>	<b>19.884</b>	-	<b>25.556</b>	<b>17.500</b>	
<b>A</b>	<b>ĐƯỜNG TỈNH</b>	<b>5.530</b>	-	<b>12.646</b>	<b>11.550</b>	
1	ĐT.377 (đoạn từ Km 26+900 đến Km 28+260)	1.360	791/QĐ-UBND ngày 22/4/2016 của UBND tỉnh	2.810	2.753	Số Giao thông vận tải
2	ĐT.387 (đoạn từ Km 12+750 đến Km 13+800)	1.050	788/QĐ-UBND ngày 22/4/2015 của UBND tỉnh	1.752	1.746	
3	ĐT.386 (đoạn từ Km 3+380 đến Km 4+500 và đoạn nối đến cầu Từ Ô)	1.620	789/QĐ-UBND ngày 22/4/2016 của UBND tỉnh	3.087	3.086	
4	ĐT.179 (đoạn từ Km 1+800 đến Km 3+300)	1.500	790/QĐ-UBND ngày 22/4/2016 của UBND tỉnh	4.997	3.965	
<b>B</b>	<b>ĐƯỜNG HUYỆN</b>	<b>14.354</b>	-	<b>12.910</b>	<b>5.950</b>	
1	<b>Thành phố Hưng Yên</b>					
-	Đường Bãi Sậy (đoạn từ đường Phạm Ngũ Lão đến đường Nguyễn Du)	210	589/QĐ-UBND ngày 29/3/2016 của UBND huyện	755	550	UBND TP. Hưng Yên
2	<b>Huyện Phú Cù</b>					
-	DH.80 (đoạn từ Km3+150 đến Km8+450)	5.300	137/QĐ-UBND ngày 25/02/2016 của UBND huyện	999	550	UBND huyện Phú Cù

